

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

*- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Lý

Bà Hoàng Thị Thúy Hằng

*- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Đức Hải – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.*

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hòa, Kiểm sát viên.*

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều: 609, 610, 611, 612, 613, 614, 620, 623, 649, 650, 651, 660 của Bộ luật Dân sự 2015

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 118/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 12 năm 2020 về việc “*Tranh chấp chia di sản thừa kế*”.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Bà Vũ Thị Đ, sinh năm: 1951; địa chỉ: Ngõ 97 đường NĐT, tổ dân phố 13, phường NL, thành phố H, tỉnh Quảng Bình.

*Bị đơn:* Anh Lê Tuấn M, sinh năm: 1980; địa chỉ: Tổ dân phố 13, phường NL, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; người đại diện theo ủy quyền: Chị Phạm Thị Li N,

sinh năm: 1987; địa chỉ cần báo: Số 129 đường NVC, phường NL, thành phố H, tỉnh Quảng Bình.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Lê Thị M1, sinh năm: 1926; địa chỉ: Xóm 3 thôn LY, xã LN, huyện QN, tỉnh Quảng Bình.

- Chị Lê Thị Vân B, sinh năm: 1976; địa chỉ: Số 521/87/9/1 khu phố 1, tổ 15, phường LB, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai.

- Anh Lê Tuấn T, sinh năm: 1978 (mất năng lực hành vi dân sự tại Quyết định số 02/2020/QĐST-VDS ngày 14/01/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới), người giám hộ bà Vũ Thị Đ, sinh năm: 1951 (mẹ đẻ anh T); địa chỉ: Ngõ 97 đường NĐT, tổ dân phố 13, phường NL, thành phố H, tỉnh Quảng Bình.

- Chị Lê Thị Vân O, sinh năm: 1986; địa chỉ: Ngõ 97 đường NĐT, tổ dân phố 13, phường NL, thành phố H, tỉnh Quảng Bình.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Diện tích đất tại thửa đất số 48, tờ bản đồ số 75 (theo bản đồ địa chính năm 2021 của phường NL là thửa đất số 72, tờ bản đồ số 61) tại UBND phường NL, thành phố H, tỉnh Quảng Bình được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên hộ bà Vũ Thị Đ với diện tích 521,7m<sup>2</sup> trong đó diện tích đất ở 150,0m<sup>2</sup> là tài sản chung của ông Lê Văn T (đã chết năm 1997) và bà Vũ Thị Đ, được UBND thành phố H cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 09/10/2008 số AI 756893, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: H 09762 cho hộ bà Vũ Thị Đ.

Tại biên bản thẩm định và sơ đồ hiện trạng sử dụng đất ngày 13/10/2021 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Đồng Hới thì diện tích tại thửa đất trên thực tế là 506,2m<sup>2</sup>, trong đó có 150,0m<sup>2</sup> đất ở, các bên đương sự đều nhất trí với diện tích đất theo hiện trạng. Phần diện tích 253,1m<sup>2</sup>, trong đó có 75m<sup>2</sup> đất ở là tài sản của bà Vũ Thị Đ thì để bà Đ sử dụng không phải chia di sản thừa kế; phần còn lại có diện tích 253,1m<sup>2</sup>, trong đó có 75m<sup>2</sup> đất ở là di sản thừa kế của ông Lê Văn T.

**2.1 Về hàng thừa kế:**

Ông Lê Văn T (chết năm 1997) và bà Vũ Thị Đ, sinh năm: 1951 ông bà sinh được 04 người con gồm: Lê Thị Vân B, sinh năm: 1976; Lê Tuấn T, sinh năm: 1978; Lê Tuấn M, sinh năm: 1980; Lê Thị Vân O, sinh năm: 1986, ngoài ra không còn người con nào khác. Mẹ đẻ của ông Lê Văn T bà Lê Thị M1, sinh năm: 1926.

**2.2 Về di sản thừa kế:**

Diện tích đất tại thửa đất số 48, tờ bản đồ số 75 (theo bản đồ địa chính năm 2021 của phường NL là thửa đất số 72, tờ bản đồ số 61) có diện tích 253,1m<sup>2</sup> trong đó

đó có 75m<sup>2</sup> đất ở. Có tứ cận: Phía Bắc giáp đường giao thông bê tông và phần đất của bà Nguyễn Thị Ân T dài 0,49 + 0,80m + 8,75m + 0,74m + 1,17m + 1,49m + 0,85m + 20,00m; phía Đông giáp đường giao thông bê tông dài 3,31m + 0,73m + 0,62m + 0,55m; phía Tây giáp đường giao thông bê tông dài 5,93m + 3,04m; phía Nam giáp phần đất là tài sản của bà Đ dài 33,12m là phần di sản thừa kế của ông Lê Văn T để chia cho những người được hưởng thừa kế là bà Vũ Thị Đ, chị Lê Thị Vân B, anh Lê Tuấn T (mất năng lực hành vi dân sự - bà Vũ Thị Đương là người giám hộ), anh Lê Tuấn M, chị Lê Thị Vân O, bà Lê Thị M1.

### 2.3 Phương thức chia di sản thừa kế:

Các đồng thừa kế thống nhất thỏa thuận phân chia khối di sản thừa kế như sau:

2.3.1. Hàng Thừa kế gồm bà Vũ Thị Đ, chị Lê Thị Vân B, anh Lê Tuấn T (mất năng lực hành vi dân sự - bà Vũ Thị Đ là người giám hộ), anh Lê Tuấn M, chị Lê Thị Vân O, bà Lê Thị M. Ghi nhận việc từ chối nhận di sản thừa kế của các đồng thừa kế là: Chị Lê Thị Vân B, anh Lê Tuấn T (mất năng lực hành vi dân sự - bà Vũ Thị Đ là người giám hộ), chị Lê Thị Vân O, bà Lê Thị M1. Giao khối di sản thừa kế của ông Lê Văn T cho bà Vũ Thị Đ và anh Lê Tuấn M1 được hưởng.

2.3.2. Bà Vũ Thị Đ và chị Phạm Thị Li N (vợ anh Lê Tuấn M là người được anh M ủy quyền) thỏa thuận chia di sản thừa kế của ông Lê Văn T như sau:

- Giao cho anh Lê Tuấn M được quyền sử dụng phần đất được thừa kế thuộc một phần tại thửa đất số 48, tờ bản đồ số 75 (theo bản đồ địa chính năm 2021 của phường NL là thửa đất số 72, tờ bản đồ số 61) diện tích 97,3m<sup>2</sup> trong đó có 25m<sup>2</sup> đất ở và 67,3m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm. Có kích thước cụ thể: Phía Tây giáp đường giao thông bê tông dài 5,93m; Phía Nam giáp phần đất chia thừa kế cho bà Đ dài 20m; Phía Đông giáp phần đất được chia thừa kế cho bà Đ dài 3,91m; Phía Bắc giáp phần đất của bà Nguyễn Thị Ân T dài 20m.

- Giao cho bà Vũ Thị Đ được quyền sử dụng phần đất được thừa kế tại thửa đất số 48, tờ bản đồ số 75 (theo bản đồ địa chính năm 2021 của phường NL là thửa đất số 72, tờ bản đồ số 61) diện tích 155,8m<sup>2</sup> trong đó có 50m<sup>2</sup> đất ở và 110,8m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm. Có kích thước cụ thể: Phía Đông giáp đường giao thông bê tông dài 3,31m + 0,73m + 0,62m + 0,55m; phía Bắc: Một phần giáp đường giao thông bê tông dài 0,49 + 0,80m + 8,75m + 0,74m + 1,17m + 1,49m, một phần giáp phần đất giao cho anh Lê Tuấn M dài 20,00m, một phần giáp phần đất bà Nguyễn Thị Ân T dài 0,85m; phía Tây: Một phần giáp đường giao thông dài 3,04m và một phần giáp phần đất giao cho anh Lê Tuấn M dài 3,91m; phía Nam giáp phần đất là tài sản của bà Vũ Thị Đ dài 33,12m.

- Việc thỏa thuận chia di sản thừa kế và xác định phần quyền sử dụng đất, có sơ đồ kèm theo.

Anh Lê Tuấn M có quyền đăng ký quyền sử dụng đất nêu trên theo quy định của pháp luật về đất đai.

2.4 Về chi phí tố tụng: Căn cứ khoản 2 Điều 157 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn tự nguyện chịu 10.568.000 đồng (*Mười triệu, năm trăm sáu mươi tám nghìn đồng chẵn*) đã nộp đủ và chi phí xong. Các đồng thừa kế thỏa thuận bị đơn anh Lê Tuấn M tự nguyện chịu 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng chẵn*); nguyên đơn bà Vũ Thị Đ tự nguyện chịu 6.568.000 đồng (*Sáu triệu, năm trăm sáu mươi tám nghìn đồng chẵn*), các bên đương sự đã nộp đủ.

2.5. Về án phí dân sự: Căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Bà Vũ Thị Đ là đối tượng người cao tuổi, miễn tiền án phí cho bà Vũ Thị Đ.

Anh Lê Tuấn M phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP. Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADSTP Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Tuyết Minh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
*(Các hội thẩm nhân dân)*

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Công Lý Hoàng Thị Thúy Hằng**

**Nguyễn Thị Tuyết Minh**

*Nơi nhận:*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- VKSND TP. Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADSTP Đồng Hới;
- Các đương sự;
- UBND xã Lộc Ninh, TP. Đồng Hới;
- Lưu hồ sơ vụ án.

## **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Tuyết Minh**